**VĂN 6 - GIỮA KÌ 1 - MỸ HÀO - CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

**THỜI GIAN: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại truyện truyền thuyết/ truyện cổ tích | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).  (ngoài SGK) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Nhận biết trạng ngữ.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  -Ý nghĩa của chi tiết kì ảo.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
|  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện truyền thuyết hoặc truyện cổ tích  (ngoài chương trình) | **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích theo ngôi thứ ba, bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

**THỜI GIAN: 90 PHÚT**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

***SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG***

*Ngày xưa, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ hàng ngày tần tảo, làm lụng nuôi con. Người con thì cũng hiếu thảo, biết vâng lời mẹ và chăm chỉ học hành. Một ngày kia, người mẹ bỗng lâm bệnh nặng, mặc dù người con rất thương mẹ, chạy chữa biết bao thầy lang giỏi trong vùng cũng không chữa khỏi cho mẹ. Em buồn lắm, ngày ngày đều cầu phúc cho mẹ. Thương mẹ, người con quyết tâm đi tìm thầy nơi khác về chữa bệnh. Người con đi mãi, qua bao nhiêu làng mạc, núi sông, ăn đói mặc rách vẫn không nản lòng.*

*Đến một hôm, khi đi ngang qua một ngôi chùa, em xin nhà sư trụ trì được vào thắp hương cầu phúc cho mẹ. Lời cầu xin của em khiến trời nghe cũng phải nhỏ lệ, đất nghe cũng cúi mình. Lời cầu xin đó đến tai Đức Phật từ bi, Người cảm thương tấm lòng hiếu thảo đó của em nên đã tự mình hóa thân thành một nhà sư. Nhà sư đi ngang qua chùa và tặng em một bông hoa trắng rồi nói:*

*- Bông hoa này là biểu tượng của sự sống, là bông hoa chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con, con hãy mang nó về chăm sóc. Nhưng phải nhớ rằng, cứ mỗi năm sẽ có một cánh hoa rụng đi và bông hoa có bao nhiêu cánh thì mẹ con chỉ sống được bấy nhiêu năm. Nói rồi nhà sư biến mất.*

*Em nhận bông hoa, cảm tạ Đức Phật, lòng em rất đỗi vui mừng. Nhưng khi đếm những cánh hoa, lòng em bỗng buồn trở lại khi biết rằng bông hoa chỉ có năm cánh, nghĩa là mẹ em chỉ sống được thêm với em có năm năm nữa. Thương mẹ quá, em nghĩ ra một cách, em liền liều xé nhỏ những cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ, nhiều đến khi không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh nữa. Nhờ đó mà mẹ em đã khỏi bệnh và sống rất lâu bên người con hiếu thảo của mình. Bông hoa trắng với vô số cánh nhỏ đó đã trở thành biểu tượng của sự sống, là ước mơ trường tồn, là sự hiếu thảo của người con đối với mẹ, là khát vọng chữa lành mọi bệnh tật cho mẹ của người con. Ngày nay, bông hoa đó được người đời gọi là hoa cúc trắng.*

(Phỏng theo *Truyện cổ tích Nhật Bản* - Sách *Ngựa Gióng*)

***Lựa chọn đáp án đúng nhất và ghi vào bài làm:***

**Câu 1**. Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai. C. Ngôi thứ ba. D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba..

**Câu 2.** Ý kiến nào nói đúng nhất về biểu tượng bông hoa cúc trắng trong câu chuyện trên?

A. Biểu tượng cho sự sống và lòng kiên trì. B. Biểu tượng cho sự sống và lòng hiếu thảo.

C. Biểu tượng cho sự sống và hi vọng. D. Biểu tượng cho sự sống và ước mơ cao đẹp.

**Câu 3.***“***Ngày xưa**, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ”. Từ in đậm trong câu văn thuộc loại trạng ngữ nào?

A. Trạng ngữ chỉ mục đích. B. Trạng ngữ chỉ nơi chốn.

C. Trạng ngữ chỉ nguyên nhân. D. Trạng ngữ chỉ thời gian.

**Câu 4**. Đâu là câu văn có chứa chi tiết kì ảo trong câu chuyện trên?

1. *Người con thì cũng hiếu thảo, biết vâng lời mẹ và chăm chỉ học hành.*
2. *Em buồn lắm, ngày ngày đều cầu phúc cho mẹ.*
3. *Nói rồi nhà sư biến mất.*
4. *Ngày nay, bông hoa đó được người đời gọi là hoa cúc trắng.*

**Câu 5.** Chi tiết kì ảo trong truyện có ý nghĩa là

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 6.** Nêu chủ đề của truyện.

………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7.** Nghĩa của thành ngữ “Ăn đói mặc rách” là gì?

A. Túng thiếu, nghèo khổ, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc.

B. Nghèo túng, ăn uống thiếu thốn, khổ sở, luôn đói khát.

C. Nếm chịu nhiều gian khổ, khó khăn.

D. Sống nhờ gửi, tạm bợ, không ổn định, nơi đất khách quê người.

**Câu 8.** Vì sao em bé lại xé nhỏ các cánh hoa?

A. Vì em vốn là đứa trẻ hiếu động.B. Vì em nghĩ bông hoa nhiều cánh sẽ đẹp hơn.

C. Vì em thích bông hoa nhiều cánh. D. Vì em bé muốn mẹ sống lâu bên mình

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Em hãy nêu bài học ý nghĩa nhất mà câu chuyện trên muốn gửi gắm?

**Câu 10.** Qua câu chuyện, em thấy mình cần phải có trách nhiệm gì với cha mẹ? (Viết thành đoạn văn từ 3-5 câu).

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích mà em thích nhất.

(***Lưu ý:*** không kể những truyện có ở sách giáo khoa*).*

*---------------- Hết ---------------*

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6**

**THỜI GIAN: 90 PHÚT**

**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 Điểm)**

**- Lưu ý: Phần trắc nghiệm (3,0 Điểm): Học sinh viết viết lại chữ cái đầu và cả nội dung câu trả lời đúng. Mỗi câu đúng được 0,5 điểm, trả lời sai hoặc thừa hoặc không ghi cả nội dung câu trả lời đúng thì không cho điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | C. Ngôi thứ ba. | 0.5 |
| **2** | B. Biểu tượng cho sự sống và lòng hiếu thảo. | 0.5 |
| **3** | D. Trạng ngữ chỉ thời gian. | 0.5 |
| **4** | C. *Nói rồi nhà sư biến mất* | 0.5 |
| **5** | Làm cho câu chuyện hấp dẫn, thú vị  Thể hiện phẩm chất của nhân vật  Khát vọng của nhân dân về cái thiện (kết thúc có hậu) | 0.5 |
| **6** | Tình mẫu tử thiêng liêng | 0.5 |
| **7** | A. Túng thiếu, nghèo khổ, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc | 0.5 |
| **8** | D. Vì em bé muốn mẹ sống lâu bên mình | 0.5 |
|  | **9** | Tình mẫu tử thật thiêng liêng cao cả và lòng yêu thương cha mẹ sẽ giúp con người vượt qua được tất cả những khó khăn trong cuộc sống. | 1.0 |
|  | **10** | - Hs viết được 3-5 câu  - HS tự rút ra trách nhiệm về nhận thức và hành động của bản thân đối với cha mẹ.  Vd: + nêu vai trò của cha mẹ với con cái  + Bổn phận làm con: phải hiếu thảo, biết vâng lời cha mẹ, không làm cha mẹ phiền lòng. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4**.**0** |
| Yêu cầu *Hình thức, kĩ năng* | - Viết đúng kiểu bài kể chuyện.  - Ngôi kể: Ngôi thứ ba.  - Các sự việc được trình bày theo trình tự thời gian.  - Diễn đạt rõ ràng, biết hình thành các đoạn văn hợp lí. Không mắc lỗi về câu.  - Không mắc lỗi chính tả. Ngôn ngữ trong sáng, có cảm xúc. | 1.0 |
| Yêu cầu *nội dung* | - Đảm bảo kể được đầy đủ các sự việc quan trọng trong truyện, đặc biệt là các yếu tố kì ảo, hoang đường.  - Bài kể đảm bảo bố cục 3 phần:   1. Mở bài: Giới thiệu truyện cổ tích hoặc truyền thuyết sẽ kể lại. (tên truyện, lí do chọn kể,…) 2. Thân bài:   + Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  + Trình bày các chi tiết, sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian.  c.Kết bài: Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể. | 0.5  2.0  0.5 |